CĂNG CHÂN

BS. Nguyễn Hoàng Vũ

Giới hạn:

- Trên: Đường vòng qua phía dưới lồi củ chày.
- Dưới: Đường vòng qua hai mắt cá.



Ba khoang: trước, ngoài và sau.

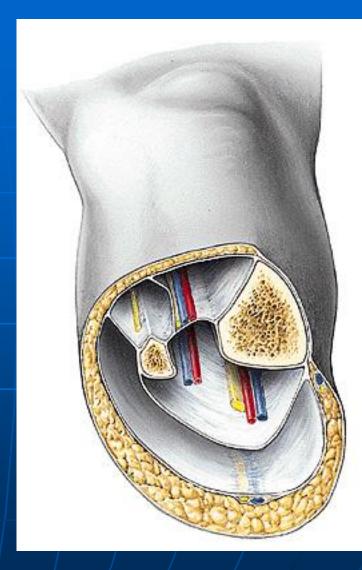
TRƯỚC: giới hạn bởi xương chày, màng gian cốt và vách gian cơ trước.

NGOÀI: giới hạn bởi xương mác, vách gian cơ trước, vách gian cơ sau.

SAU: sau màng gian cốt và vách gian cơ sau.

cơ sau.

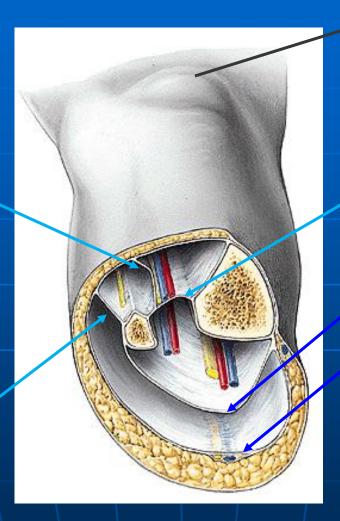
Khoang sau có thể chia thành 2 phần nông và sâu bởi mạc sâu cẳng chân.



xương bánh chè

Vách gian cơ trước

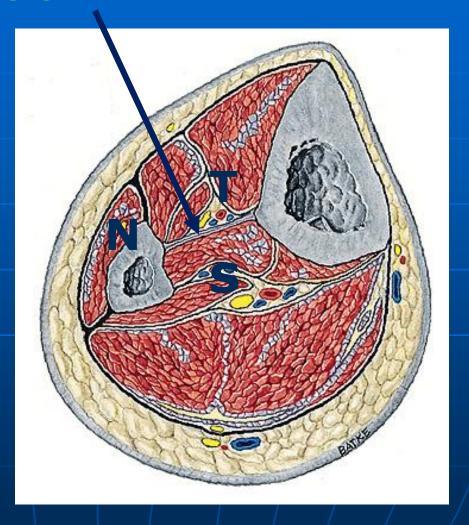
Vách gian cơ sau



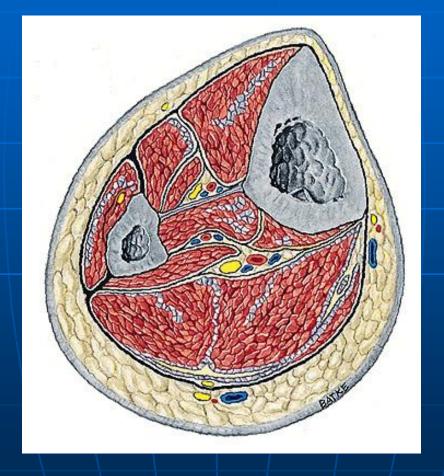
Màng gian cốt

Mạc sâu Mạc nông

Màng gian cốt

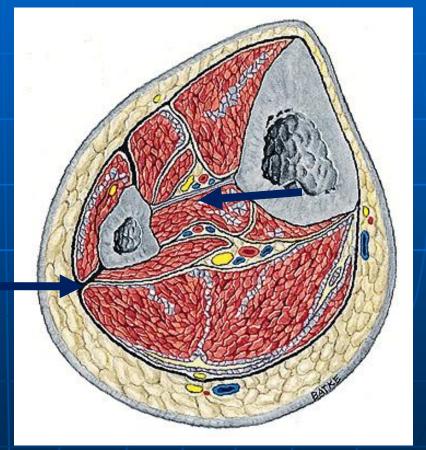


Vùng cẳng chân trước gồm khoang trước và ngoài, vùng cẳng chân sau là khoang sau.



VÙNG CẮNG CHÂN TRƯỚC

Phía trước màng gian cốt và trước vách gian cơ sau.



LỚP NÔNG

Da và tổ chức dưới da:

Mỡ dưới da mỏng.

22-Nov-14

Quanh mắt cá, trước xương chày ít mạch máu, mô dưới da mỏng nên vết thương khó lành, dễ nhiễm trùng.

Thần kinh nông: TK hiển (nhánh của TK đùi) và TK mác nông.

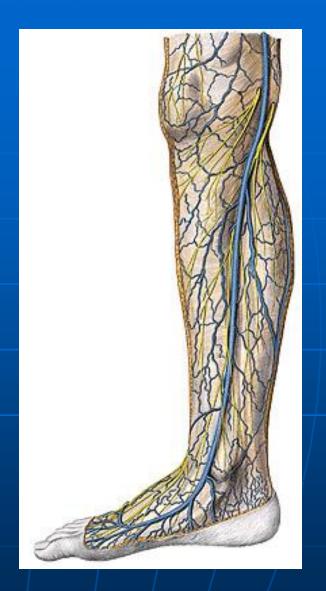
8

- TM nông: TM hiển lớn (TM hiển dài): từ cạnh trong bàn chân, đi trước mắt cá trong, đi trước trong cẳng chân, lên đùi, đổ vào TM đùi.
- Mac nông: Liên tục với mạc đùi, bám từ xương chày đến vách gian cơ trong và vách gian cơ ngoài.

9







LỚP SÂU

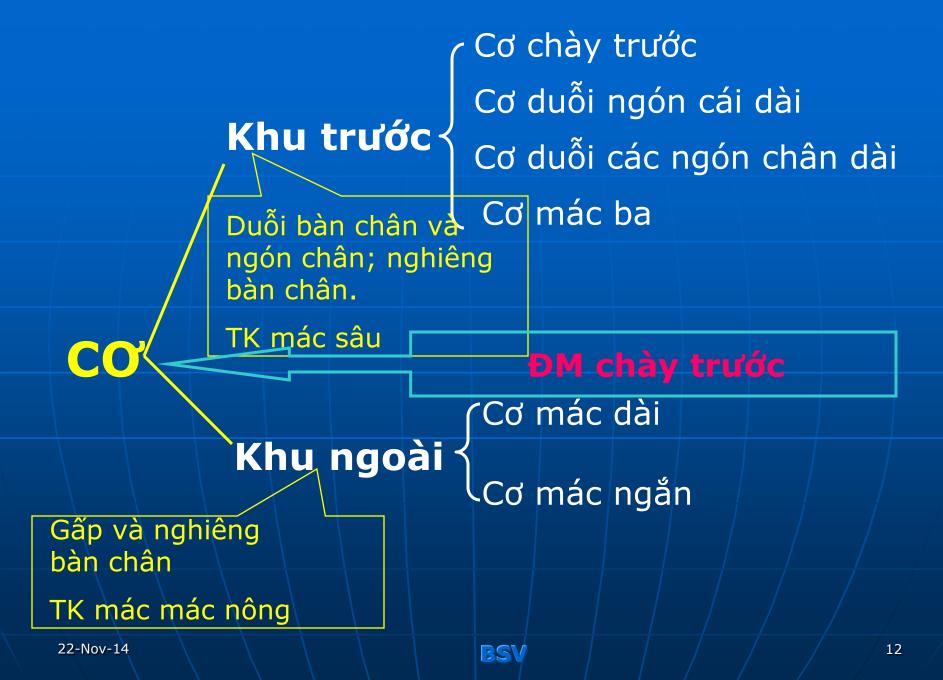
Cơ: Khoang trước và khoang ngoài.

Mach máu: ĐM chày trước.

Thần kinh:

Thần kinh mác sâu: Khoang trước.

Thần kinh mác nông: Khoang ngoài.



Cơ chày trước

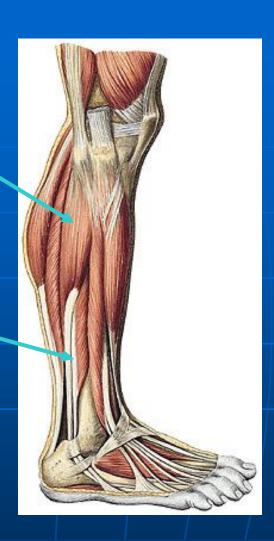
Cơ duỗi các ngón chân dài

Cơ duỗi ngón chân cái dài



Cơ mác dài

Cơ mác ngắn



Mạch máu

ĐM chày trước:

- -Nhánh tận của ĐM khoeo.
- -Từ bờ dưới cơ khoeo, giữa 2 đầu cơ chày sau, qua bờ trên màng gian cốt (hoặc xuyên qua màng gian cốt), đi phía trong cố xương mác ra vùng cẳng chân trước.

2/3 trên cẳng chân:

Phía trong: cơ chày trước

Phía ngoài và trước: cơ duỗi các ngón dài, cơ duỗi ngón cái dài

1/3 dưới cẳng chân:

Gân cơ duỗi ngón cái dài bắt chéo **phía trước** ĐM để vào trong.

Cổ chân: đi giữa hai mắt cá - ĐM mụ chân.

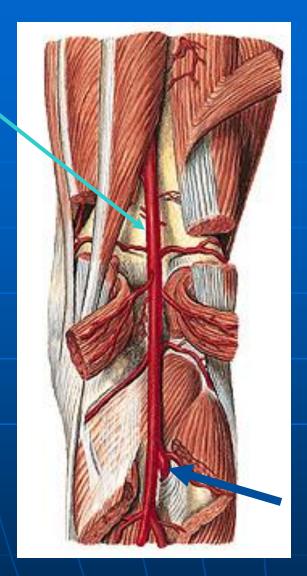
Thần kinh mác sâu vòng phía ngoài cổ xương mác, ra vùng c/c trước thì đi phía ngoài ĐM.

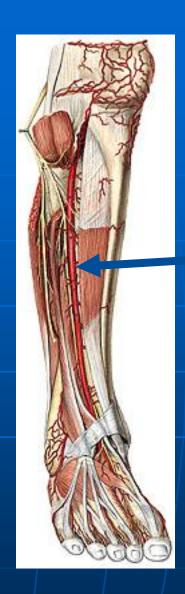
Đến 1/3 giữa cẳng chân, TK đi phía trước ĐM và vào trong.

(Có khi TK từ ngoài bắt chéo trước ĐM rồi lại ra phía ngoài ĐM chứ không vào trong ĐM)

BSV

ĐM khoeo



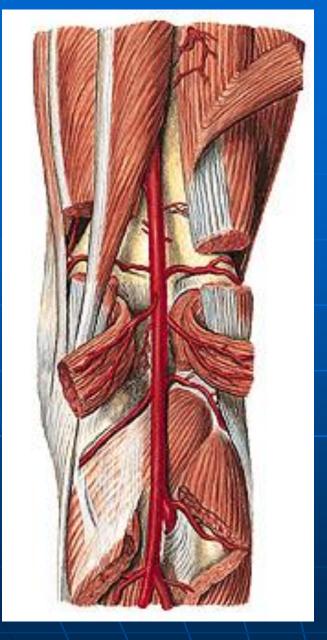


BSV



Phân nhánh:

- ĐM quặt ngược chày sau: xuất phát trước khi ĐM ra c/c trước.
- ĐM quặt ngược chày trước: xuất phát gần ĐM quặt ngước chày sau.
- Các nhánh cơ.
- Các nhánh xuyên.
- ĐM mắt cá trước trong và ĐM mắt cá trước ngoài.







Tĩnh mach chày trước:

Hai tĩnh mạch đi kèm hai bên động mạch.



THẦN KINH

Thần kinh mác chung

- Là một trong hai nhánh cùng của TK ngồi, nhỏ hơn TK chày (khoảng ½)
- Hình thành từ nhánh sau TK L4, L5 và nhánh trước S1, S2.

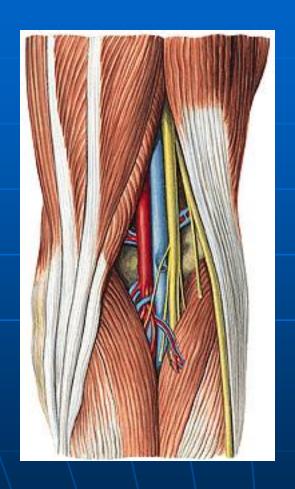
- Đi ở cạnh trên ngoài hố khoeo, phía trong cơ nhị đầu đùi.
- Vòng phía ngoài cổ xương mác, sâu dưới cơ mác dài rồi chia thành TK mác sâu và TK mác nông.

Thần kinh mác sâu

Từ ngoài cổ xương mác, đi ra khoang trước, sâu hơn cơ duỗi các ngón chân dài, phía ngoài ĐM chày trước.

Vận động các cơ khoang trước

Cảm giác cho kẻ ngón I – II







Thần kinh mác nông

Vận động khu cơ ngoài.

Cho nhánh bì mu chân trong và bì mu chân giữa, cảm giác mu chân.





VÙNG CẮNG CHÂN SAU

LỚP NÔNG

- Da và tổ chức dưới da: dày hơn vùng cẳng chân trước
- Thần kinh nông:
 - -TK bì đùi sau
 - -TK bắp chân: Do TK bì bắp chân ngoài (của TK mác chung) và TK bì bắp chân trong (của TK chày) hợp thành.
- Tĩnh mạch nông: TM hiển bé từ mu chân, sau mắt cá ngoài, sau cẳng chân, đổ vào TM khoeo.





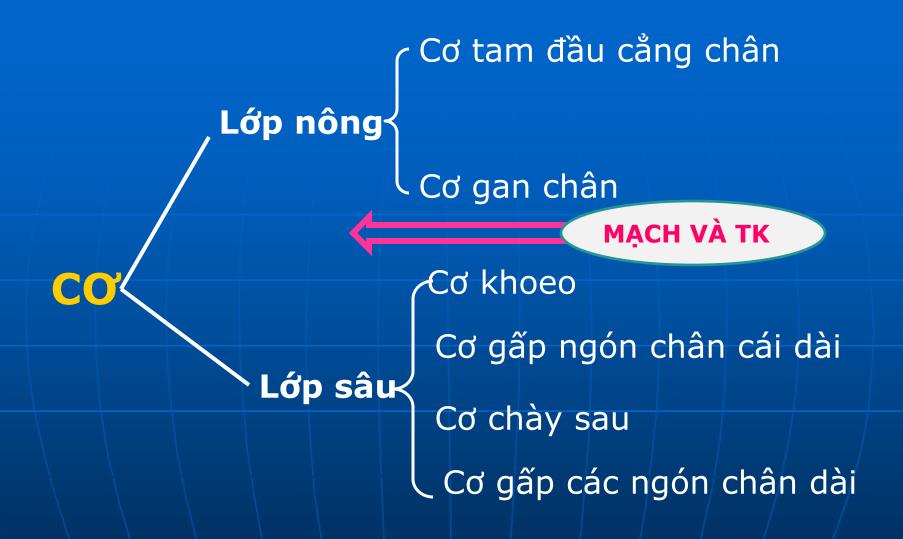


LỚP SÂU

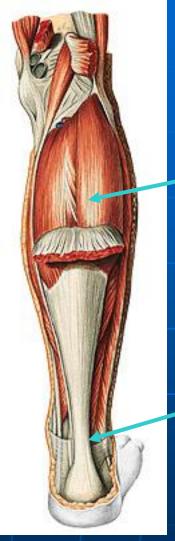
CO:

Mạch máu:ĐM chày sau và ĐM mác

Thần kinh:TK chày





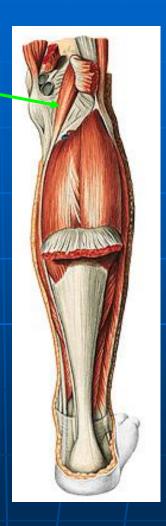


Cơ dép

Gân gót

Cơ tam đầu cẳng chân

Cơ gan chân

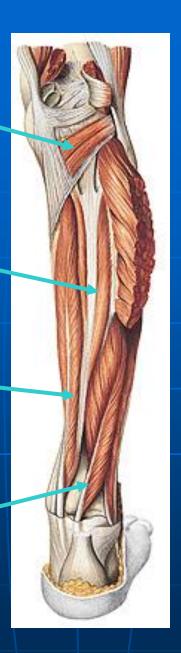


Co khoeo

Cơ chày sau

Cơ gấp các ngón chân dài

Cơ gấp ngón chân cái dài





Mạch máu

ĐM chày sau

Nhánh của ĐM khoeo, bắt đầu ở bờ dưới cơ khoeo, đến sau mắt cá trong thì chia thành ĐM gan chân trong và ĐM gan chân ngoài.

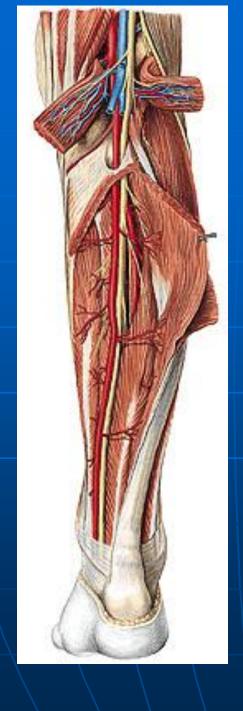
- ĐM đi giữa hai lớp cơ, nghĩa là phía sau cơ chày sau và cơ gấp các ngón chân dài, phía trước mạc sâu cẳng chân, cơ bụng chân và cơ dép.
- Ở cổ chân, đi phía trong gân gót.

Phân nhánh:

- ĐM mác
- ĐM mũ mác.
- Nhánh nuôi xương.
- Các nhánh cơ.
- Nhánh mắt cá trong.
- Các nhánh gót.
- ĐM gan chân trong và ĐM gan chân ngoài

ĐM mác

Xuất phát từ ĐM chày sau, đi trước cơ dép rồi trước cơ gấp ngón cái dài. Cho các nhánh cơ, các nhánh nối xương, các nhánh gót.





BSV

Tĩnh mạch: Các TM đi song song ĐM

42







THẦN KINH

Thần kinh chày

- Là một trong hai nhánh của thần kinh ngồi.
- Hình thành từ ngành trước TK L4, L5 và S1, S2, S3.
- ở cẳng chân, đi cùng ĐM chày sau, phía sau và ngoài ĐM.
- Đến gan chân chia thành TK gan chân trong
 và TK gan chân ngoài.

Vận động: Các cơ vùng cẳng chân sau

Cảm giác: Vùng cẳng chân sau.

